

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24.01.2018
V/v Không công nhận quan hệ vợ chồng
giữa anh C và chị H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thiện Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành.
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Sương.

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thủy Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 522/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp không công nhận quan hệ vợ chồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Chí C, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Long An (có mặt).
2. Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1988; nơi cư trú: ấp Đ, xã C, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/11/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Chí C trình bày: Anh và chị Phạm Thị H tự nguyện tìm hiểu nhau khoảng 01 năm thì tổ chức lễ cưới ngày 02/4/2017 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới, chị H về nhà anh sống. Từ khi chung sống, giữa anh C và chị H bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả 02 chưa có đủ thời gian để tìm hiểu nhau. Chị H thường xuyên gây chuyện với anh. Cách nay khoảng 02 tháng, chị H đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Nhận thấy mâu thuẫn giữa anh và chị H đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên anh C yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với chị H.

Về nuôi con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- *Đối với bị đơn chị Phạm Thị H:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị H không tham gia giải quyết vụ án. Tại đơn yêu cầu giải quyết vụ án vắng mặt chị H xác nhận giữa chị và anh C có tổ chức lễ cưới nhưng chưa đăng ký kết hôn. Nay đối với yêu cầu của anh C thì chị H không có ý kiến gì, hiện nay giữa chị H và anh C đã không còn bất cứ quan hệ nào.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Nguyễn Chí C khởi kiện yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với chị Phạm Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị H.

[2] Về hôn nhân: anh Nguyễn Chí C và chị Phạm Thị H chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 4/2017 cho đến nay, mặc dù có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nhưng hai anh chị không làm thủ tục đăng ký kết hôn. Hiện tại anh C đã không còn tình cảm với chị H và chị H không có ý kiến gì cũng như không có mong muốn đoàn tụ với anh C. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C.

[3] Về con chung và nợ chung: Anh C trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Chí C phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, khoản 1 Điều 227 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Chí C đối với bị đơn chị Phạm Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Chí C với chị Phạm Thị H không phải là vợ chồng

Về án phí: Anh Nguyễn Chí C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0000574 ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, anh C đã nộp đủ.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- THA huyện C;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thiện Tâm